

Bản án số: 223/2019/HC - PT

Ngày 07 - 5 - 2019

V/v Khiếu nại quyết định hành chính trong
lĩnh vực quản lý đất đai về việc bồi thường,
hỗ trợ, tái định cư

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Nguyễn Văn Phượng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 536/2018/TLPT-HC ngày 27 tháng 9 năm 2018 về việc “*khiếu kiện quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quyết định giải quyết khiếu nại*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2018/HC-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 230/2019/QĐPT - HC ngày 15 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1/- Người khởi kiện: Bà Phan Thị Thanh P, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp Long H, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G (nay là xã Đạo T, thành phố Mỹ T), tỉnh Tiền Giang (*vắng mặt*).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Thanh P: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1957 (*theo văn bản ủy quyền ngày 24/11/2011*); (*có mặt*).

Địa chỉ: xã Tam H, huyện Châu T, tỉnh Tiền Giang.

2/- Người bị kiện:

2.1/- **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang: **Ông Lê Văn N**; Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (theo văn bản ủy quyền số 06/GUQ-UBND ngày 27/11/2018); (Ông N có đơn đề ngày 27/11/2018 xin được vắng mặt ở tất cả các phiên tòa xét xử).

2.2/- **Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T, tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt do có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt số 2172/UBND-VP ngày 16/4/2019).

2.3/- **Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt do có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt số 750/UBND-NC ngày 18/4/2019).

- Những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chợ G:

+ **Ông Phạm Thế T**, Phó trưởng phòng Tài chính- kế hoạch huyện Chợ G (vắng mặt).

+ **Ông Trần Văn N1**, Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Chợ G (có mặt).

3/- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Trung tâm phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang**.

- Đại diện theo pháp luật: **Ông Lê Đăng Hòa B** – chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

- Người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang.: **Ông Lê Ngọc P1** – Phó trưởng phòng phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Địa chỉ: Nguyễn H, phường...., thành phố Mỹ T, tỉnh Tiền Giang.

3. Người kháng cáo: Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T là người bị kiện

4. Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ngày 27/12/2004, bà Phan Thị Thanh P nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn N2 49m² đất tọa lạc tại ấp Long H, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền

Giang được Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt UBND) huyện Chợ G cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H179/2005 ngày 19/01/2005 (nay thuộc ấp Long H, xã Đạo T, thành phố Mỹ T, tỉnh Tiền Giang). Sau khi nhận chuyển nhượng, bà xin phép cất nhà ở và có hộ khẩu thường trú số 2229, quyền số 14, tờ 37 ngày 25/4/2005.

Ngày 20/10/2005 UBND huyện Chợ G ban hành Quyết định thu hồi 49m² đất để thực hiện dự án đầu tư công trình đường Hùng Vương nối dài và đền bù cho bà P giá trị nhà đất với tổng số tiền là 34.618.765 đồng.

Ngày 21/10/2005 ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc UBND tỉnh Tiền Giang lập danh sách dự kiến số hộ được tái định cư đường Hùng Vương nối dài nên bà P chấp nhận phương án đền bù và nhanh chóng di dời, giao mặt bằng để được nhận thêm 2.000.000 đồng và nhận nền tái định cư. Tuy nhiên, khi xét duyệt cấp nền tái định cư của huyện Chợ G thì bà bị loại khỏi danh sách được hưởng chính sách tái định cư của dự án. Không đồng ý nên bà P khiếu nại.

Ngày 06/6/2008, UBND huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 828/QĐ-UBND không chấp nhận đơn khiếu nại của bà P. Bà P tiếp tục khiếu nại đến UBND tỉnh Tiền Giang. Ngày 01/9/2008, UBND tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 2681/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của bà P và giữ nguyên Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của UBND huyện Chợ G. Hai Quyết định nêu trên đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà P vì tại văn bản số 1261/STC-VGCS ngày 23/5/2005 của Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang về phương án tái định cư dự án đường Hùng Vương nối dài thì tại phần II đối tượng được hỗ trợ cho mua nền tái định cư quy định như sau: *“Những hộ bị giải tỏa trắng là hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi hết toàn bộ đất (bao gồm đất ở và đất nông nghiệp). Trường hợp bị thu hồi mà diện tích đất ở còn lại nhỏ hơn 40m² hoặc diện tích còn lại không được phép xây dựng nhà ở được hỗ trợ mua nền tái định cư”*.

Nay bà P khởi kiện yêu cầu:

- Hủy 02 Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của UBND huyện Chợ G và Quyết định số 2681/QĐ-UBND ngày 01/9/2008 của UBND tỉnh Tiền Giang.

- Buộc UBND huyện Chợ G và UBND tỉnh Tiền Giang bán nền tái định cư tại dự án đường Hùng Vương nối dài cho bà như dự kiến ban đầu tại công văn số 99 ngày 21/10/2005 của Ban quản lý dự án hạ tầng tỉnh Tiền Giang, đã được UBND phê duyệt số 5192 ngày 26/9/2005.

- Chi trả các khoản tiền, hỗ trợ tái định cư như: Tiền thuê nhà trọ, tiền di dời đi về khu tái định cư tổng cộng 157.000.000 đồng (tiền thuê nhà trọ từ khi giao mặt bằng đến khi nhận nền tái định cư từ ngày 14/12/2005 đến ngày 14/7/2017 là 11 năm 7 tháng bằng 139 ngày thêm 04 tháng xây dựng = 143 ngày, mỗi tháng 1.000.000 đồng, thành tiền 143.000.000 đồng; tiền di dời đi và về khu tái định cư 1 chuyến 7.000.000 đồng, 02 chuyến là 14.000.000 đồng).

Người bị kiện UBND thành phố Mỹ T có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P như sau:

Do dự án xây dựng đường Hùng Vương nối dài và kết cấu hạ tầng khu dân cư hai bên đường năm 2005, phần đất ảnh hưởng của bà P thuộc địa bàn xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, các ngành chức năng thành phố Mỹ T không thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nên không lưu trữ hồ sơ liên quan.

Người bị kiện UBND tỉnh Tiền Giang đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến trình bày.

Người bị kiện là UBND huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến trình bày.

Tại Bản án số 04/2012/HCST ngày 15/11/2012 Tòa án nhân dân huyện Chợ G đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Hiếu trình bày: Ngày 27/12/2004, ông Nguyễn Văn N2 có chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Phan Thị Thanh P diện tích 49m² đất tọa lạc tại ấp Long H, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang. Ngày 19/01/2005, UBND huyện Chợ G cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-179/205 cho bà P đứng tên. Thực hiện Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 27/12/2004 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình đường Hùng Vương nối dài nên nhà nước thu hồi hết 49m² trên và đền bù cho bà P giá trị nhà đất với tổng số tiền là 32.121.600 đồng, bà P chấp nhận phương án đền bù và nhanh chóng di dời, giao mặt bằng nên được nhận thêm 2.000.000 đồng. Ngày 21/10/2005, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tỉnh Tiền Giang có Công văn số 99/CV-BQLDA về danh sách dự kiến số hộ được tái định cư đường Hùng Vương nối dài trong đó có tên bà Phan Thị Thanh P được mua 72m² đất trong khu tái định cư. Do đó, việc bà P xin mua đất tái định cư thuộc Hùng Vương nối dài là do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang chưa xác định rõ điều kiện được mua nên tái định cư theo quy định tại Công văn số 1261/STC-VGCS ngày 23/9/2005 của Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang về phương án tái định cư dự án đường Hùng Vương nối dài, đến khi Hội đồng bồi thường tái định cư đường Hùng Vương nối dài tại Chợ Gạo thẩm tra, xác minh, đối chiếu thì hồ sơ thể hiện bà P nhận chuyển nhượng 49m² đất nói trên sau ngày 01/7/2004. Mặt khác, bà P không có hộ khẩu thường trú (chỉ đăng ký tạm trú) nên bà P không đủ điều kiện mua đất tái định cư, nên loại bà P ra khỏi danh sách hộ được tái định cư thuộc đường Hùng Vương nối dài.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang đại diện theo ủy quyền ông Lê Trọng Phước trình bày: Căn cứ Quyết định số 5614/QĐ-UB ngày 27/12/2004 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc duyệt dự án đầu tư công trình đường Hùng Vương nối dài và kết cấu hạ tầng khu dân cư hai bên đường. Căn cứ Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 06/6/2006 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và đầu tư xây dựng hạ tầng tỉnh Tiền Giang để thực hiện dự án đề tư công trình

đường Hùng Vương nối dài và kết cấu hạ tầng khu dân cư hai bên đường; Căn cứ Công văn số 5192/UBND ngày 26/9/2005 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc phương án tái định cư đường Hùng Vương nối dài. Ngày 21/10/2005, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Tiền Giang có Công văn số 99/CV-QLDA về danh sách dự kiến số hộ được tái định cư xã Lương Hòa L có tên bà Phan Thị Thanh P diện tích nền tái định cư 72m² đất thuộc dự án đường Hùng Vương nối dài. Đây là danh sách dự kiến có tính tham khảo nhằm phục vụ cho UBND huyện Chợ G và UBND tỉnh Tiền Giang xem xét hộ gia đình, cá nhân diện được mua nền tái định cư thuộc dự án đường Hùng Vương nối dài.

Theo nội dung Thông báo số 69/TB-UBND ngày 15/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang thông báo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Tiền Giang: “3. Giao UBND thành phố Mỹ T, UBND huyện Chợ G chủ trì xét duyệt danh sách các hộ được mua nhà tái định cư theo đúng chính sách tái định cư đã được UBND tỉnh chấp thuận. Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng Hạ tầng bàn giao nền tái định cư theo kết quả xét duyệt của từng địa phương để Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T, UBND huyện Chợ G thực hiện việc giao nền nhà cho các hộ dân”.

Ngày 06/6/2006, Hội đồng đền bù huyện Chợ G tổ chức họp và lập biên bản về việc xét hồ sơ đủ điều kiện bố trí nền tái định cư dự án đường Hùng Vương nối dài trong đó có hộ Phan Thị Thanh P, theo danh sách dự kiến ban đầu của Ban dự án tỉnh. Qua kiểm tra xem xét thực tế thì hộ bà P không đủ điều kiện để xét cấp nền tái định cư vì có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau ngày 01/7/2004 và cất nhà trên đất vườn chưa chuyển mục đích sử dụng đất ở. Do đó, không được xét cấp nền tái định cư.

Ngày 28/9/2006, UBND huyện Chợ G ban hành Công văn số 379/UBND về việc cấp nền tái định cư dự án đường Hùng Vương nối dài kèm danh sách hỗ trợ được tái định cư dự án đường Hùng Vương nối dài không có tên bà Phan Thị Thanh P, nên bà P khởi kiện.

Ngày 09/02/2012, Tòa án nhân dân huyện Chợ G thụ lý sơ thẩm vụ án hành chính. Tại Bản án số 04/2012/HCST ngày 15/11/2012, Tòa án nhân dân huyện Chợ G xử với nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P về việc hủy Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của UBND huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm ra Bản án số 11/2013/HC-PT ngày 02/7/2013 với nội dung sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 04/2012/HCST ngày 15/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chợ G. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P; Hủy toàn bộ Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của UBND huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang; Buộc UBND huyện Chợ G xem xét, giải quyết yêu cầu mua nền tái định cư tại dự án đường Hùng Vương nối dài của bà P theo quy định pháp luật.

Ngày 24/6/2016, Tòa án nhân dân Tối cao ra Quyết định kháng nghị số 25/KN-HC với nội dung đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử Giám đốc thẩm hủy toàn bộ nội dung Bản án phúc thẩm số 11/2013/HC-PT ngày 02/7/2013 và Bản án sơ thẩm số 04/2012/HCST ngày 15/11/2012.

Ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định giám đốc thẩm số 03/2017/HC-GĐT nội dung hủy toàn bộ Bản án số 11/2013/HC-PT ngày 02/7/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang và Bản án sơ thẩm số 04/2012/HCST ngày 15/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

Với nhận định: căn cứ Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 29/6/2009 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Chợ G để mở rộng địa giới hành chính thành phố Mỹ T thì phần đường Hùng Vương nối dài đã được huyện Chợ G bàn giao về thành phố Mỹ T từ năm 2009. Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xác định người bị kiện là UBND huyện Chợ G là không đúng, dẫn đến bản án có hiệu lực pháp luật không thi hành được.

Mặt khác, Tòa án cấp phúc thẩm xác định công văn số 1261/STC-VGCS ngày 23/9/2005 của Sở tài chính tỉnh Tiền Giang không phải là văn bản quy phạm pháp luật, từ đó chấp nhận yêu cầu của bà P hủy Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của UBND huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang là không đúng.

* Tại bản án Hành chính sơ thẩm số 19/2018/HC-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P;
- + Bác yêu cầu khởi kiện của bà P về việc yêu cầu hủy 02 Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của UBND huyện Chợ G và Quyết định số 2681/QĐ-UBND ngày 01/9/2008 của UBND tỉnh Tiền Giang;
- + Bác yêu cầu của UBND tỉnh Tiền Giang và UBND thành phố Mỹ T chi trả các khoản tiền, hỗ trợ tái định cư cho bà P như: Tiền thuê nhà trọ, tiền di dời đi và về khu tái định cư tổng cộng 157.000.000 đồng;
- + Kiến nghị UBND thành phố Mỹ T và UBND tỉnh Tiền Giang xem xét bán nền tái định cư cho bà Phan Thị Thanh P theo quy định của pháp luật.
- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Đến ngày 17/8/2018, Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm số 19/2018/HC-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, không chấp nhận

toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà P và buộc bà P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định số 1602/QĐ-VKS-HC kháng nghị một phần Bản án sơ thẩm số 19/2018/HC-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa một phần bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà P và buộc bà P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 1602/QĐ-VKS-HC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, không tự thỏa thuận giải quyết được yêu cầu của các bên, đều đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm cho rằng: Kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T và quyết định kháng nghị số 1602/QĐ-VKS-HC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện trưởng - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ pháp luật. Nên đề nghị cần được chấp nhận kháng cáo, kháng nghị nêu trên; sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P và buộc bà P phải chịu án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Bà Phan Thị Thanh P khởi kiện Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của Chủ tịch UBND huyện Chợ G và Quyết định số 2681/QĐ-UBND ngày 01/9/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang nhưng Tòa án sơ thẩm xác định người bị kiện là Ủy ban nhân dân là chưa đúng. Tuy nhiên, việc xác định chưa đúng người tham gia tố tụng không ảnh hưởng nghiêm trọng vì quyền lợi và nghĩa vụ của họ là đồng nhất nên cần rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm. Bà P còn yêu cầu buộc UBND thành phố Mỹ T bồi thường, hỗ trợ đất khi thu hồi đất của bà P theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 32 của Luật tố tụng hành chính thì Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết vụ án hành chính là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Vào ngày 2/12/2004, bà P nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn N2 một thửa đất trồng cây lâu năm có diện tích là 49,1m² tạo lạc tại ấp Long H, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang. Bà P được UBND huyện Chợ G cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-179/2005 ngày 19/01/2005. Ngày 28/3/2005, bà P chuyển hộ khẩu đến địa điểm ấp Long H, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

Để thực hiện dự án đầu tư công trình đường Hùng Vương nối dài và kết cấu hạ tầng khu dân cư hai bên đường, ngày 20/10/2005 Ủy ban nhân dân huyện Chợ G ban hành Quyết định số 280/QĐ-UBND thu hồi 49,1m² đất của bà P và bồi thường 34.618.765 đồng, không giải quyết cho bà được mua nền tái định cư. Bà P không đồng ý và khiếu nại đến UBND các cấp nhưng Chủ tịch UBND huyện Chợ G và Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang không chấp nhận yêu cầu của bà P.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Luật đất đai năm 2003, Điều 4 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ và Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004/NĐ-CP của Bộ Tài chính thì chỉ người sử dụng đất ở khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được bố trí tái định cư. Mặt khác, theo hướng dẫn tại tiểu mục 4,4, mục 4, phần I Thông tư số 116/2004/TT-BTC đối với các trường hợp được bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thì do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Nên Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đã chấp thuận Công văn số 1261/STC-VGCS ngày 23/9/2005 về phương án tái định cư dự án đường Hùng Vương nối dài. Do bà P được cấp quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng đất là trồng cây lâu năm nên UBND huyện Chợ G thu hồi đất mà không xét bán nền tái định cư của bà P là đúng quy định.

[4] Đối với kháng nghị buộc bà P phải chịu án phí đối với số tiền yêu cầu là 157.000.000 đồng, xét thấy: Yêu cầu của bà P là chi trả tiền di dời đến khu tái định cư và tiền thuê nhà trọ gồm tiền thuê nhà trọ, tiền di dời đi về khu tái định cư tổng cộng 157.000.000 đồng. Cho nên không phải là yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản do cơ quan hành chính gây ra; do đó Tòa án sơ thẩm không buộc bà P chịu án phí đối với số tiền là 157.000.000 đồng là đúng quy định.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và toàn bộ kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P theo như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[6] Do sửa bản án theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P, nên bà P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định. Riêng đối với

Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T do kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 19/2018/HC-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*** Tuyên xử:**

1/- Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thanh P về việc:

- Yêu cầu hủy Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 06/6/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chợ G và Quyết định số 2681/QĐ-UBND ngày 01/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân huyện Chợ G và Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang bán nền tái định cư tại dự án đường Hùng Vương nối dài cho bà như dự kiến ban đầu tại công văn số 99 ngày 21/10/2005 của Ban quản lý dự án hạ tầng tỉnh Tiền Giang, đã được UBND phê duyệt số 5192 ngày 26/9/2005.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T chi trả tiền thuê nhà trọ, tiền di dời đi về khu tái định cư tổng cộng = 157.000.000 đồng.

2. Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Buộc bà Phan Thị Thanh P phải chịu 300.000 đồng. Bà P đã nộp tạm ứng 200.000 đồng theo Biên lai số 018843 ngày 09/02/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ G nên được đối trừ, bà P còn phải nộp tiếp số tiền 100.000 đồng.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T không phải chịu, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ T đã có nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số

tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 00628 ngày 28/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, sẽ được hoàn trả trong giai đoạn thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại
Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ G
- Đường sự;
- Lưu: HSVA, THCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quốc Khởi